

BÀI GIẢNG 7:
CHI TIÊU CHO GIÁO DỤC

ĐỖ THIÊN ANH TUẤN

CÁC VẤN ĐỀ THẢO LUẬN

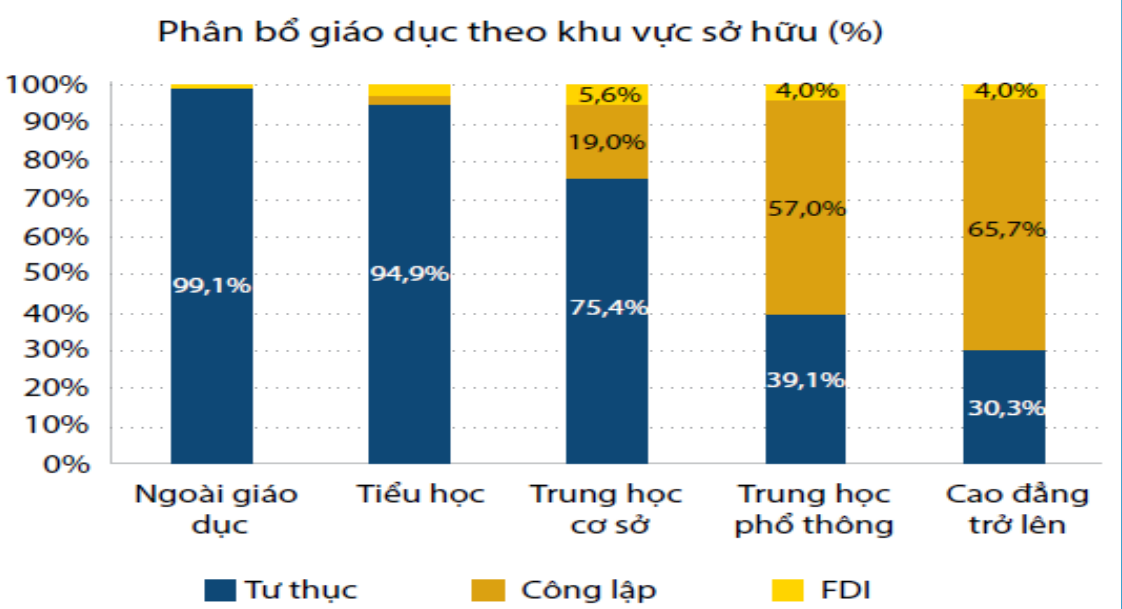
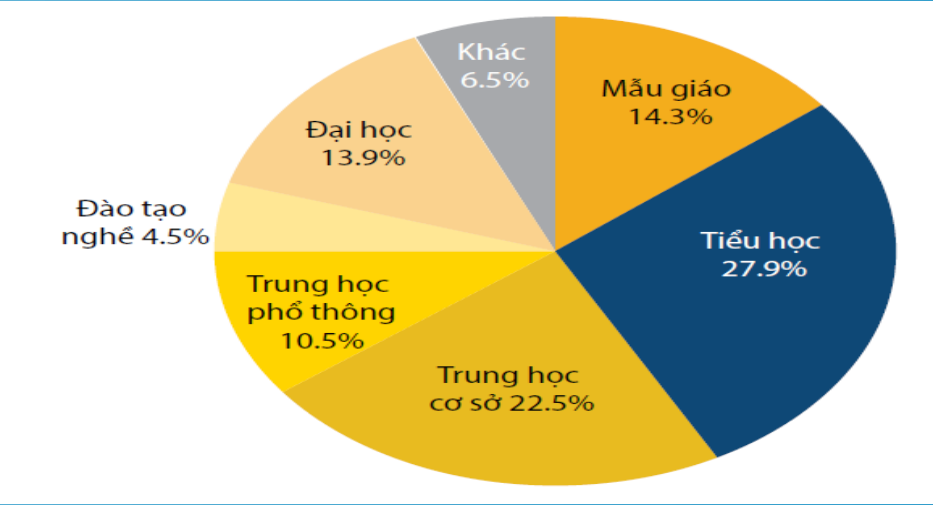
- Chính phủ có cơ sở can thiệp vào lĩnh vực giáo dục và y tế hay không? Thất bại thị trường, nếu có, là gì?
- Chính phủ nên can thiệp vào thị trường giáo dục và y tế như thế nào? Chính phủ nên tự cung cấp hay tài trợ hay phân phối?
- Sự đánh đổi giữa hiệu quả và công bằng trong chính sách giáo dục và y tế là gì?
- Việt Nam chi cho giáo dục và y tế đã đủ chưa hay là quá nhiều?
- Thách thức đối với chính sách giáo dục và y tế VN sẽ như thế nào?
- ...

Bảng 6.3: So sánh quốc tế về chi tiêu công cho giáo dục, 2012

Quốc gia	GDP trên đầu người tương đương sức mua bằng USD	Chi tiêu công cho giáo dục		Chi tiêu công cho giáo dục trên đầu học sinh				
		% GDP	% CTCP	Tiểu học	Trung học	THCS	THPT	Đại học
Bình quân OECD	31.691	5,6	12,9	23	26	26	27	41
Hàn Quốc	30.801	4,9	-	21,8	23,0	21,1	25,0	11,5
Ma-lay-xia	16.919	5,9	21,0	17,1	19,9	-	-	60,9
Thái Lan	9.660	7,6	31,3	38,3	37,4	40,0	34,2	19,5
In-đô-nê-xia	4.876	3,6	18,1	11,9	10,7	9,3	12,6	24,3
Việt Nam ^{1/}	3.787	5,9	21,0	20,4	-	24,4	22,6	35,3

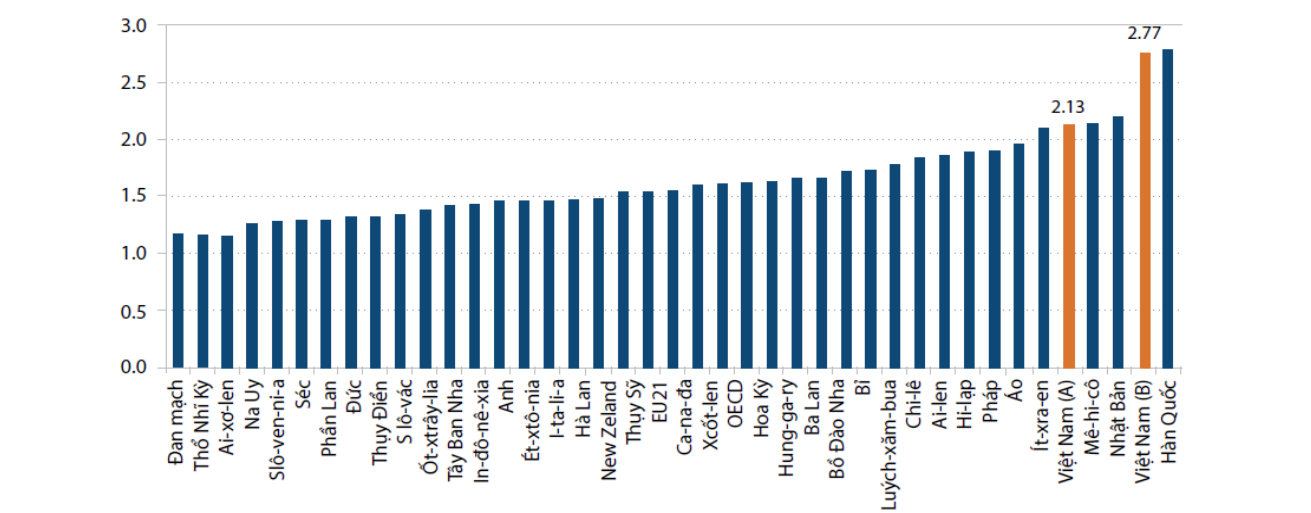
Nguồn: UNESCO, Chỉ tiêu KTXH, <http://data.uis.unesco.org/> của tất cả các quốc gia trừ Việt Nam; số liệu Bộ Tài chính cho Việt Nam và OECD StatExtract (<https://stats.oecd.org/index.aspx?queryid=60702>) và OECD (2014) cho OECD.

Phân bố chi tiêu cho giáo dục theo cấp học, 2012



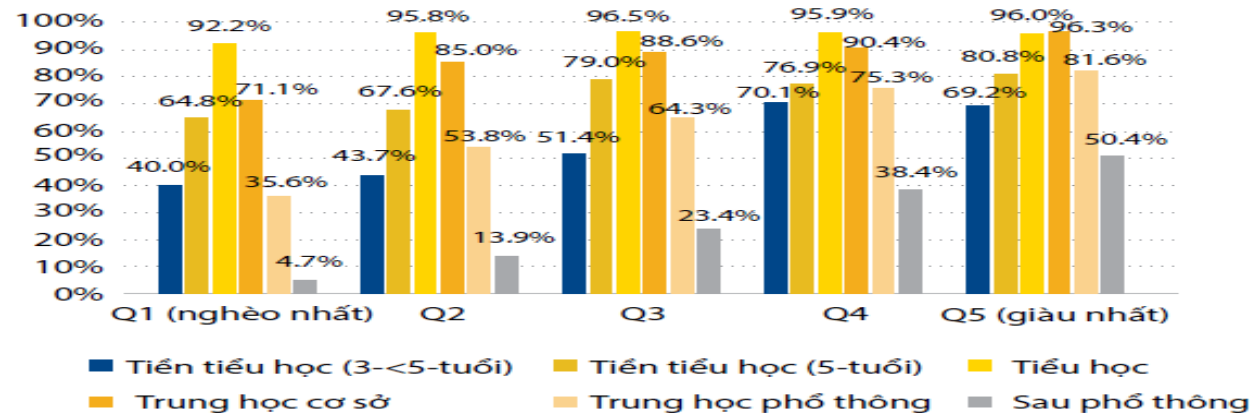
Nguồn: Tien (2014).

Hình 6.3: Thâm niên đóng vai trò quan trọng trong việc xác định lương của giáo viên ở Việt Nam. Tỷ lệ lương ở thang bậc lương cao nhất so với lương khởi điểm, tiểu học, 2012



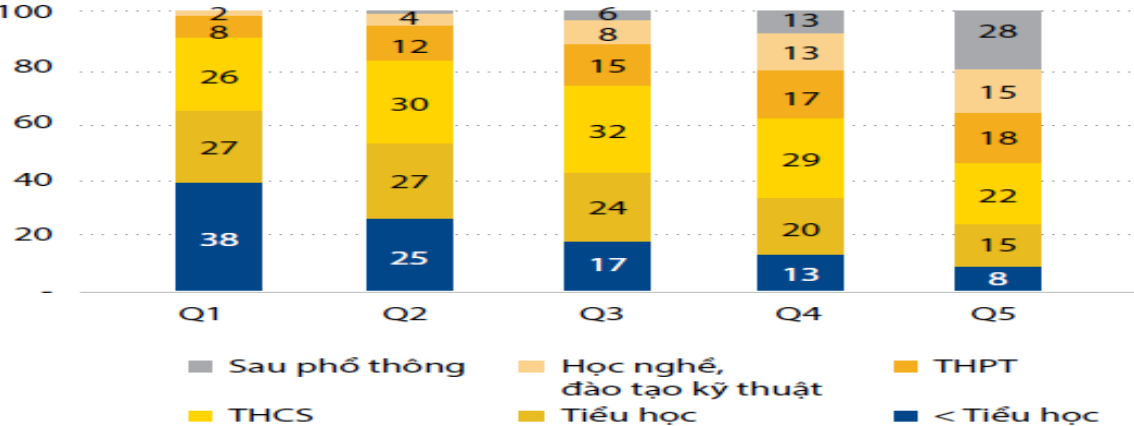
Nguồn: OECD, 2014, Báo cáo về giáo dục 2014. Bảng D4.2. Số giờ đứng lớp mỗi năm ở tất cả các quốc gia ngoại trừ Việt Nam. Tác giả ước tính cho Việt Nam.

Hình 6.4: Cơ hội tiếp cận giáo dục ở các cấp mầm non và sau tiểu học vẫn chưa công bằng: Tỷ lệ nhập học ròng theo nhóm thu nhập, 2012



Nguồn: VHLSS 2012.

Hình 6.5: Tỷ lệ dân số độ tuổi 15 trở lên theo nhóm thu nhập, 2012



Bảng 6.6: Thời lượng đứng lớp chính thức ở các cấp phổ thông ở Việt Nam ngắn hơn nhiều so với các quốc gia so sánh: Thời lượng đứng lớp mỗi năm cho một số lớp học tại các quốc gia ASEAN

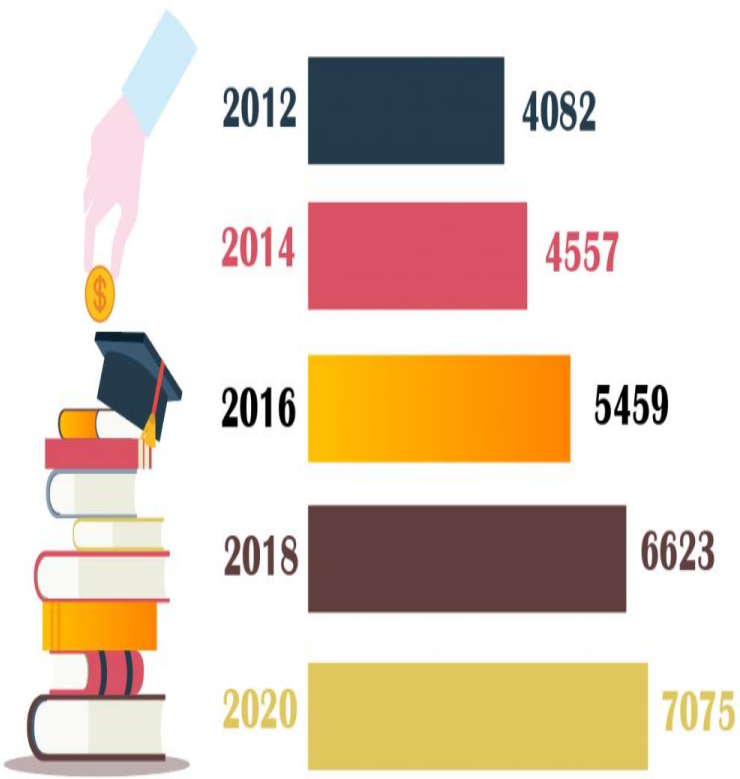
Quốc gia	Lớp 3	ASEAN BQ =1	Lớp 5	ASEAN BQ =1	Lớp 9	ASEAN BQ =1
Việt Nam	945	0,74	1.015	0,76	1.050	0,67
Cam-pu-chia	1.200	0,94	1.200	0,89	1.750	1,12
In-dô-nê-xia	980	0,77	1.120	0,83	1.280	0,82
CHDCND Lào	980	0,77	1.160	0,86	1.620	1,04
May-lay-xia	1.380	1,08	1.320	0,98	1.560	1,00
Miến Điện	1.200	0,94	1.400	1,04	1.400	0,90
Phi-líp-pin	1.800	1,41	1.900	1,41	1.980	1,27
Sing-ga-po	1.470	1,15	1.470	1,09	1.600	1,03
Thái Lan	1.500	1,18	1.500	1,12	1.800	1,15
ASEAN BQ1/	1.273	1,00	1.343	1,00	1.560	1,00

Nguồn: JICA, 2013, Khảo sát thu thập dữ liệu ngành giáo dục. Báo cáo cuối cùng. Bảng 3-27: Thời lượng đứng lớp mỗi năm tại các quốc gia ASEAN và Nhật Bản. (Nguồn gốc: UNESCO, Dữ liệu thế giới về giáo dục, tái bản lần bảy 2010/11, tại <http://www.ibe.unesco.org/en/services/online-materials/world-data-on-education/seventh-edition-2010-11.html>).

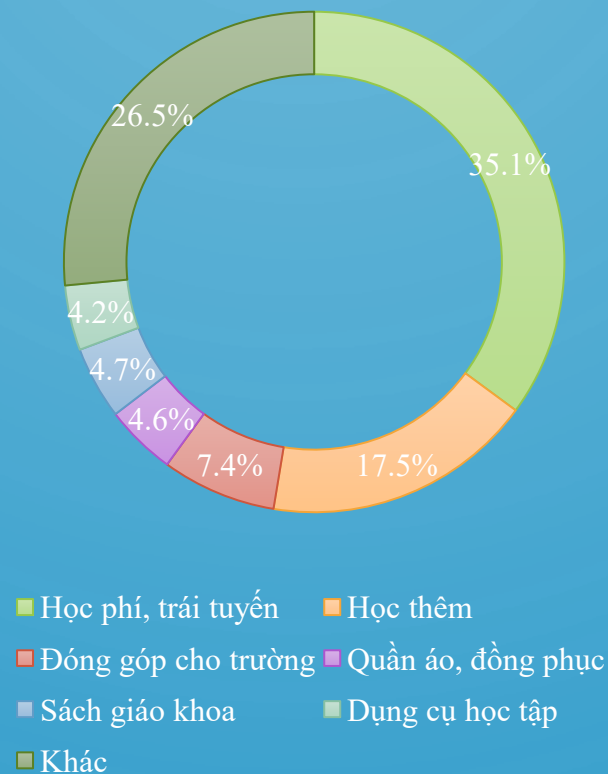
Ghi chú: 1/ Không bao gồm Bru-nây

KHẢO SÁT GẦN ĐÂY VỀ CHI TIÊU CHO GIÁO DỤC

CHI GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO BÌNH QUÂN 1 NGƯỜI ĐI HỌC TRONG 12 THÁNG
(Nghìn đồng)



Cơ cấu chi cho giáo dục hộ gia đình
2020



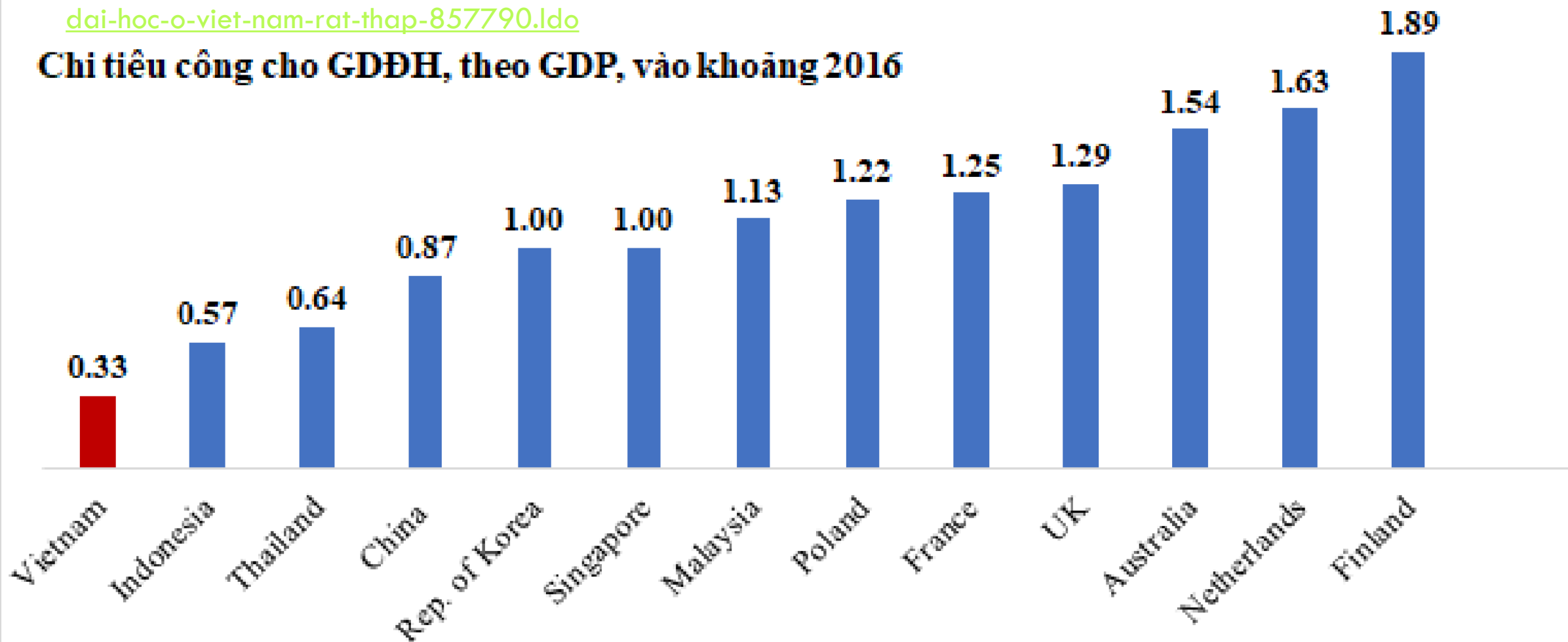
- Hộ thu nhập cao cho con học trường tư thục/dân lập: 12,3% vs. 1,3% hộ thu nhập thấp
- Chi giáo dục bình quân 1 người học 7 triệu đồng/năm.
 - Trường công lập 6,1 triệu vs. dân lập 25,3% vs. tư thục 17,8 triệu đồng/người/năm.
 - Thành thị 10,7 triệu vs. nông thôn 5,1 triệu đồng
 - Nhóm thu nhập cao 15,4 triệu vs. 2,5 triệu đồng/người/năm.
 - Đông Nam bộ 11 triệu vs. Trung du và miền núi phía Bắc 3,1 triệu vs
- Tỷ lệ học trường công bình quân chung 95%
- Tỷ lệ học trường dân lập, tư thục ở thành thị 9,6% vs. 2,1% ở nông thôn

Nguồn: GSO, VHLSS 2020

Phân bổ nguồn lực công của Việt Nam cho giáo dục >5% GDP, nhưng chỉ có 0.33 cho GDDH (6.1% tổng chính phủ cho GD&ĐT)

<https://laodong.vn/giao-duc/ngan-sach-dau-tu-cho-giao-duc-dai-hoc-o-viet-nam-rat-thap-857790.laod>

Chi tiêu công cho GDDH, theo GDP, vào khoảng 2016



BỐN CÂU HỎI LỚN CỦA KINH TẾ HỌC KHU VỰC CÔNG?

- Tại sao chính phủ nên can thiệp vào giáo dục?
- Chính phủ nên can thiệp như thế nào?
- Sự can thiệp này có ảnh hưởng gì đến kết quả kinh tế?
- Tại sao chính phủ chọn lựa can thiệp theo cách thức mà chính phủ đã chọn?

CHÍNH PHỦ CÓ CƠ SỞ CAN THIỆP VÀO LĨNH VỰC GIÁO DỤC HAY KHÔNG?

- Có thất bại thị trường hay không?
 - Giáo dục không phải là hàng hóa công thuần túy
 - Chi phí biên của việc giáo dục thêm một đứa trẻ không bằng 0 (chi phí biên xấp xỉ chi phí trung bình)
 - Không khó để bắt người học trả tiền
 - Khía cạnh ngoại tác
 - Có ích cho xã hội và kinh tế (cải thiện năng suất, giảm chi phí tội phạm...)
- Thất bại của thị trường tín dụng
 - Ngân hàng không sẵn lòng cho vay học sinh
- Khía cạnh phân phối
 - Tạo triển vọng cho những đứa trẻ có xuất phát điểm bất lợi

TẠI SAO CHÍNH PHỦ NÊN CAN THIỆP VÀO GIÁO DỤC?

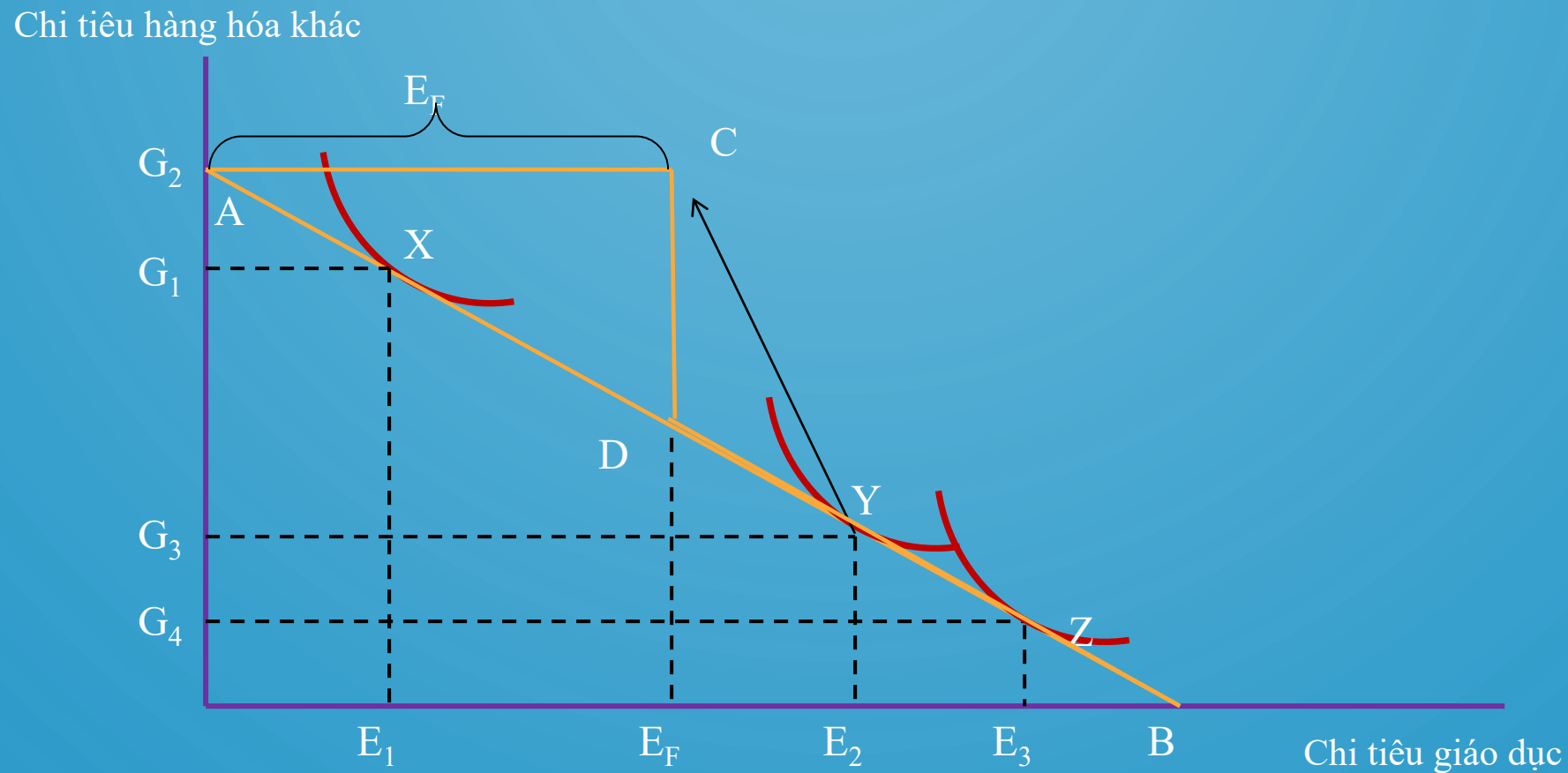
- **Năng suất:**
 - Ngoại tác tiềm năng là năng suất.
 - Lợi ích xã hội từ năng suất cao hơn xảy ra qua hai kênh: (i) ảnh hưởng lây lan, và (ii) thuế
- **Tư cách công dân:**
 - Giáo dục làm cho người dân trở thành những cử tri hiểu biết và năng động hơn. Điều này giúp cải thiện quá trình dân chủ.
 - Giáo dục cũng giúp giảm xác suất dân chúng trở nên phạm pháp. Điều này cũng giúp giảm chi phí an ninh và cảnh sát.
- **Thất bại của thị trường tín dụng:**
 - Ngân hàng không tài trợ giáo dục
 - Làm sao để có thể thế chấp tương lai?
 - Thay vì cung ứng khoản vay, chính phủ trực tiếp cung ứng một mức giáo dục cố định từ ngân sách nhà nước
- **Không tối đa hóa độ thỏa dụng của hộ gia đình:**
 - Tại sao chính phủ không trực tiếp cung ứng khoản vay giáo dục cho các hộ gia đình?
 - Các bậc phụ huynh ích kỷ không sẵn lòng chi trả cho giáo dục trên cơ sở phải cắt giảm các khoản chi tiêu khác của gia đình.
- **Tái phân phối:**
 - Những người có thu nhập thấp có cơ hội gia tăng thu nhập giúp tạo ra cơ hội và thu hẹp khoảng cách giàu nghèo của xã hội.⁹

CÁC BIỆN PHÁP CAN THIỆP CỦA NHÀ NƯỚC

- Các biện pháp tài chính
 - Phổ cập giáo dục tiểu học
 - Miễn giảm học phí, cấp học bổng
 - Khung học phí
 - Tín dụng: trực tiếp và bảo lãnh
 - Thuế
- Các biện pháp phi tài chính
 - Quản trị giáo dục
 - Sách giáo khoa và chương trình khung

CHÍNH PHỦ NÊN CAN THIỆP NHƯ THẾ NÀO?

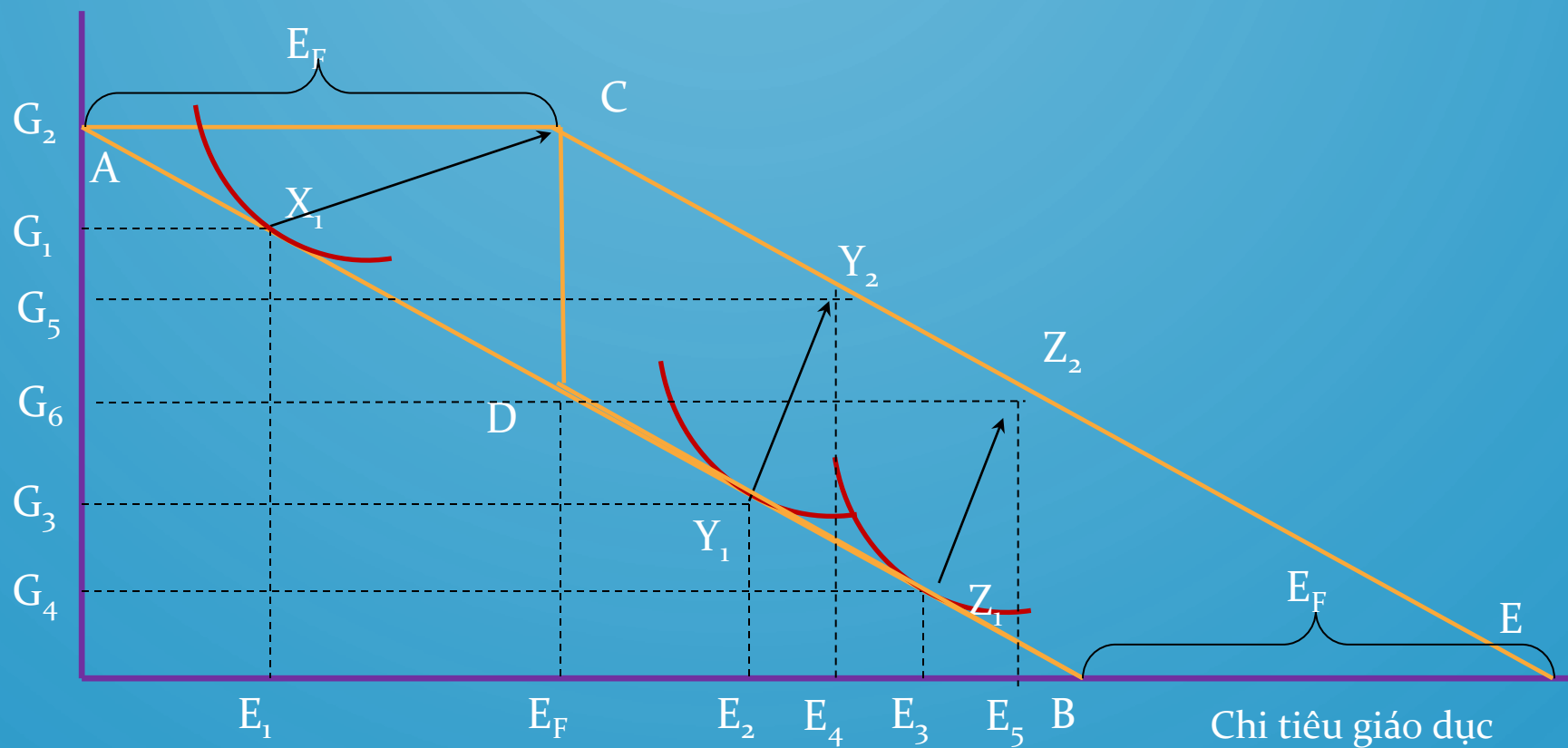
Giáo dục công miễn phí và hiện tượng chèn lấn



CHÍNH PHỦ NÊN CAN THIỆP NHƯ THẾ NÀO?

Giải quyết hiện tượng chèn lấn: Phiếu thanh toán học phí

Chi tiêu hàng hóa khác



CHÍNH PHỦ NÊN CAN THIỆP NHƯ THẾ NÀO?

- Những trục trặc của hệ thống phiếu thanh toán học phí
- Sự chuyên môn hóa trường học thái quá
- Sự phân biệt
- Sử dụng nguồn lực công phi hiệu quả và không công bằng
- Thị trường giáo dục không có tính cạnh tranh
- Chi phí giáo dục đặc biệt

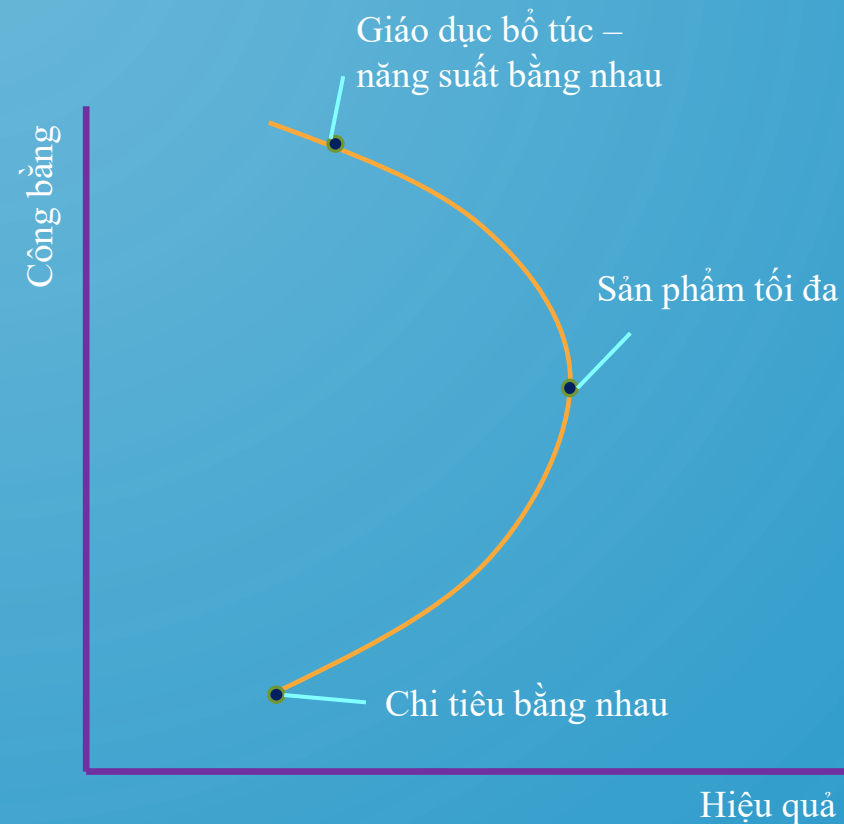
ĐO LƯỜNG SINH LỢI GIÁO DỤC

- Ảnh hưởng của trình độ học vấn đối với năng suất:
 - Mỗi năm đi học làm tăng thu nhập thêm khoảng 7%. Kết quả này có thể gây tranh cãi.
- Giáo dục là sự tích lũy nguồn vốn nhân lực: Vốn nhân lực là trữ lượng kỹ năng của một người mà có thể gia tăng thông qua học tập nhiều hơn.
- Giáo dục là công cụ sàng lọc: Giáo dục chỉ mang lại phương tiện để tách biệt giữa những người có khả năng cao và những người có khả năng thấp chứ không thực sự làm cải thiện kỹ năng.

NÊN PHÂN BỐ KINH PHÍ GIÁO DỤC NHƯ THẾ NÀO? CÔNG BẰNG HƠN HAY HIỆU QUẢ HƠN?



(A) Có thể có những đánh đổi quan trọng giữa hiệu quả và công bằng trong việc phân bổ chi tiêu cho giáo dục.



(B) Trong một số hoàn cảnh, việc cung cấp nhiều hơn cho những người ít lợi thế vừa làm tăng hiệu quả vừa giảm bất công.

NÊN PHÂN BỐ KINH PHÍ GIÁO DỤC NHƯ THẾ NÀO? CÔNG BẰNG HƠN HAY HIỆU QUẢ HƠN?

- Nên phân đều đầu ra (thành tựu) chứ không phải đầu vào (chi tiêu)?
- Nên ưu tiên kinh phí cho những người kém khả năng hay người có khả năng hơn?
- *Quan điểm*: Có một điểm nào đó của chính sách giáo dục bù đắp (hướng đến công bằng) mà vẫn làm tăng sản lượng quốc gia (hiệu quả)?
- Câu hỏi: sự khác nhau trong mối quan hệ giữa giáo dục với năng suất giữa các cá nhân là kết quả của:
 - Khả năng bẩm sinh?
 - Môi trường (hoàn cảnh gia đình)? [tác động bổ sung vs. thay thế?]

MỘT SỐ PHÁT HIỆN

- Trình độ học vấn cao hơn gắn liền với xác suất tham gia vào quá trình chính trị gia tăng và ý thức nhiều hơn về các cuộc tranh luận chính sách hiện hành (Milligan, Moretti và Oreopoulos, 2004; Dee, 2004)
- Trình độ học vấn cao hơn gắn liền với xác suất hoạt động tội phạm thấp hơn (Lochner và Moretti 2004)
- Trình độ học vấn cao hơn gắn liền với sức khỏe cải thiện hơn của bản thân người có trình độ học vấn cao hơn và con em họ (Currie và Moretti 2004; Chou et al. 2007)
- Trình độ học vấn cao hơn của bố mẹ gắn liền với trình độ học vấn cao hơn của con em họ (Oreopoulos, Page và Stevens 2003)
- Trình độ học vấn cao hơn của người lao động gắn liền với tỷ lệ năng suất cao hơn của những người cùng làm việc với họ (Moretti 2004)

VẤN ĐỀ KHÔNG ĐƠN THUẦN LÀ SỰ LỰA CHỌN GIỮA HIỆU QUẢ VÀ CÔNG BẰNG

- Sự lựa chọn giữa quyền của cha mẹ vs. quyền của con cái
 - Quyết định việc giáo dục con cái mình vs. được hưởng một cách công bằng các cơ hội, bất kể cha mẹ là ai
- Quan điểm *vốn con người* vs. quan điểm *sàng lọc*:
 - Giáo dục là phương tiện sàng lọc: hệ thống trường học là phương tiện sàng lọc, tách ra những người rất có năng lực và những người ít có năng lực hơn

QUAN ĐIỂM VỀ VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM

- Chuyển đổi nhận thức từ

“Giáo dục như một bộ phận của cuộc cách mạng tư tưởng văn hóa”

sang

“Đầu tư cho giáo dục là nguồn đầu tư cho phát triển.”

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH TRỢ CẤP GIÁO DỤC CỦA NHÀ NƯỚC

- Phổ cập giáo dục: giáo dục bắt buộc và nhà nước chi trả học phí cho người học
- Miễn, giảm học phí
- Cấp học bổng, hỗ trợ chi phí học tập
- Hỗ trợ vùng sâu, vùng xa; chi phí trường nội trú, bán trú
- Tín dụng học sinh, sinh viên
- Các chính sách hỗ trợ dạy nghề, đào tạo cho người dân tộc, người nghèo, lao động nông thôn...
- Đầu tư và hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất
- Huy động nguồn lực tư nhân: xã hội hóa giáo dục

THÀNH TỰU VS. HẠN CHẾ

- Thành tựu cơ bản:
 - Hoàn thành phổ cập tiểu học năm 2000, phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2010
 - Quy mô giáo dục và mạng lưới giáo dục ngày càng mở rộng
 - Quyền tiếp cận giáo dục của người dân ngày càng cao
 - Chi ngân sách cho giáo dục ngày càng tăng
- Hạn chế cơ bản:
 - Nặng về lượng, kém về chất lượng
 - Mất cân đối giáo dục ngày càng nghiêm trọng (cấp bậc, ngành nghề)
 - Cơ sở vật chất còn lạc hậu
 - Quyền tiếp cận giáo dục vẫn còn hạn chế
 - Quản lý giáo dục còn nhiều bất cập: tuyển sinh, thi cử, kiểm định giáo dục
 - Chi ngân sách cho giáo dục vẫn còn khiêm tốn và dàn trải

THẢO LUẬN THÊM VỀ CÁC BIỆN PHÁP CAN THIỆP TÀI CHÍNH VÀ PHI TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI HỆ THỐNG GIÁO DỤC VIỆT NAM

- Nên chi cho các trường công bao nhiêu?
- Tự chủ kinh phí cho các trường ĐH
- Chính phủ có nên trợ cấp cho trường tư hay không?
- Chính phủ có nên trợ cấp cho trường chuyên nhiều hơn hệ thống trường không chuyên không?
- Nên trợ cấp bao nhiêu và trợ cấp như thế nào cho giáo dục?
- *Quản trị giáo dục*
- *Sách giáo khoa và chương trình khung*
- *Thi tuyển sinh và kiểm định giáo dục*
- *Các biện pháp can thiệp khác*